

Bản án số: **60/2024/HS-ST**
Ngày: 05/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hải và ông Hoàng Văn Hùng.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2024/TLST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/HSST-QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Đình D, sinh ngày 02/9/1982 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Đặng Đình V (đã chết) và bà Vũ Thị D1, sinh năm 1951; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Ma Thị Thúy H, sinh năm 1983; Con: Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 84/2015/HSST ngày 07/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt cảnh cáo về tội “Đánh bạc”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Tổng số tiền đánh bạc là 2.990.000 đồng). Ngày 11/01/2016, đã thi hành xong.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện S (có mặt).

- **Bị hại:** Cháu Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2010 (đã chết).
- **Người đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1961;
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/12/2023, bị cáo Đặng Đình D (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hoa Mai, màu sơn xanh, biển số đăng ký 22C- 051.31 (xe của bị cáo) đi từ thôn Đ, xã L theo quốc lộ B hướng xã T đi xã T, huyện S để về nhà. Khoảng hơn 21 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc thôn B, xã T, huyện S xe đi ở phần đường bên phải, vận tốc khoảng 50km/h, hàng lớp bên trái sát vạch sơn kẻ giữa đường, đường cua phải. Bị cáo quan sát thấy phía trước có hai cháu nhỏ đi trên một xe đạp ở giữa phần đường bên phải nên bật xi nhan trái, điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái để vượt xe đạp của hai cháu nhỏ. Sau khi vượt qua xe đạp, bị cáo điều khiển xe về phần đường bên phải, hàng lớp bên phải đã sang phần đường bên phải, hàng lớp bên trái còn ở phần đường bên trái cách vạch sơn kẻ giữa đường khoảng 40cm thì phát hiện xe máy điện nhãn hiệu JVC, số loại XMEN F1, biển số đăng ký MD2-035.47 (tên chủ xe Nguyễn Xuân L) do cháu Nguyễn Hoàng T điều khiển đi ở phần đường bên trái (hướng ngược lại), có bật đèn chiếu sáng. Do khoảng cách gần, không kịp điều khiển xe ô tô về bên phải đường nên phần đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm vào xe máy điện do cháu T điều khiển. Hậu quả cháu Nguyễn Hoàng T chết trên đường đi cấp cứu, xe ô tô và xe máy điện bị hư hỏng.

- Kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu máu thu của Đặng Đình D gửi giám định không có cồn (Ethanol). Ngày 30/12/2024, Công an huyện S tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo D, kết quả (-) Âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể bị cáo.

- Kết luận giám định số 101/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu máu thu của Nguyễn Hoàng T gửi giám định không có cồn (Ethanol). Kết luận giám định số 102/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu máu thu của Nguyễn Hoàng T gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy thường gặp.

- Kết luận giám định tử thi số 92/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Hoàng T: Chấn thương sọ não. Các thương tích trên tử thi Nguyễn Hoàng T do va đập trực tiếp với vật tày gây ra.

- Kết luận giám định số 172/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận giám định dấu vết cơ học: Các vết trượt xước, mất sơn, gãy vỡ ở đầu xe ô tô biển số 22C-051.31 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với các vết trượt xước, gãy vỡ, bám dính tạp chất màu xanh ở phần đầu xe máy điện (ảnh 10 trong bản ảnh giám định) là phù hợp. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa hai phương tiện ở phía trước điểm đầu vết cày mặt đường (vị trí số 3) trong biên bản khám nghiệm hiện trường và thuộc nửa đường bên trái theo hướng xã T đi xã T là phù hợp.

- Kết luận giám định 131/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận giám định 01 thẻ nhớ nhãn hiệu HIKVISION kết luận: Trong mẫu cần giám định, tìm thấy tệp video có hình ảnh va chạm giao thông giữa phương tiện xe hai bánh (kiểu dáng xe máy điện) và xe ô tô tải, xảy ra ngày 29/12/2023 theo thời gian hiển thị của video. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video này. Ngay trước khi xảy ra va chạm, phương tiện xe hai bánh (kiểu dáng xe máy điện) di chuyển ở phần đường bên phải theo chiều di chuyển của mình; xe ô tô di chuyển ở phần đường bên trái theo chiều di chuyển của mình; không đủ cơ sở xác định vị trí hai phương tiện va chạm ở phần đường nào. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của các phương tiện thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 06, 07 /KL-HĐĐGTTTHS ngày 18/2/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S kết luận: Tổng số tiền thiệt hại của xe ô tô, biển số đăng ký 22C-051.31 là 1.580.800 đồng (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn tám trăm đồng), tổng số tiền thiệt hại của xe máy điện là 3.309.000 đồng (Ba triệu ba trăm linh chín nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Đình D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 280.000.000 đồng (Trong đó: Bồi thường hư hỏng xe máy điện 15.000.000 đồng, hỗ trợ mai táng phí 45.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 220.000.000 đồng). Về hư hỏng của xe ô tô do bị cáo tự khắc phục sửa chữa.

Từ nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSSD ngày 04 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đặng Đình D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đặng Đình D từ **01** (một) năm đến **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ **02** (hai) năm đến **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 bọc vô lăng của xe ô tô 22C- 051.31, 01 băng gạc y tế thấm tạp chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 06 ở hiện trường, 01 băng gạc y tế thấm tạp chất màu vàng, đồ thu tại đầu xe ô tô 22C- 051.31. Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô và 01 giấy phép lái xe mang tên Đặng Đình D.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh T và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện S; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không có ý kiến, đề nghị gì.

Đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Xuân L khai trong hồ sơ (BL từ số 199 - 204) thể hiện: Tối ngày 29/12/2023 cháu Nguyễn Hoàng T tự ý lấy xe máy điện nhãn hiệu JVC, số loại XMEN F1, biển số đăng ký MĐ2-035.47 của ông (đăng ký tên chủ xe là Nguyễn Xuân L) đi chơi và xảy ra tai nạn giao thông với xe ô tô do bị cáo Đặng Đình D điều khiển, hậu quả cháu T chết trên đường đi cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo D đã đến gia đình thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho gia đình với tổng số tiền là 280.000.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu đồng). Gia đình đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến gì về phần dân sự. Về hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đình D tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 26 phút ngày 29/12/2023, tại Quốc lộ B thuộc thôn B, xã T, huyện S, bị cáo Đặng Đình D có hành vi điều khiển xe ô tô tải, biển số đăng ký 22C- 051.31 đi không đúng phần đường dẫn đến đâm vào xe máy điện nhãn hiệu JVC, số loại XMEN F1, biển số đăng ký MĐ2-035.47 do cháu Nguyễn Hoàng T điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả, Nguyễn Hoàng T chết trên đường đi cấp cứu.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và khi tham gia giao thông không nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường của mình dẫn đến xảy ra tai nạn làm chết người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố đẻ là ông Đặng Đình V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, mẹ đẻ là bà Vũ Thị D1 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Người bị hại có lỗi một phần, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do khi tham gia giao thông bị cáo đi không đúng phần đường nên khi gặp xe đi ngược chiều không kịp đánh lái về phần đường của mình, hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi là khi tham gia giao thông điều khiển xe máy điện khi chưa đủ tuổi, vi phạm Điều 60 Luật Giao thông đường bộ.

Khi lượng hình HĐXX thấy rằng: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ngoài hành vi phạm tội lần này không có hành vi phạm tội nào khác; người bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy, theo tính chất nhân đạo của Nhà nước và theo nguyên tắc xét xử theo hướng có lợi cho người phạm tội, HĐXX thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, cách ly xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Do hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Đình D đã bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 bọc vô lăng của xe ô tô 22C- 051.31, 01 băng gạc y tế thấm tạp chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 06 ở hiện trường, 01 băng gạc y tế thấm tạp chất màu vàng đỏ thu tại đầu xe ô tô 22C- 051.31. Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô biển số đăng ký 22C- 051.31 và 01 xe máy điện nhãn hiệu JVC, số loại XMEN F1, biển số đăng ký MĐ2-035.47 bị thu giữ trong quá trình điều tra, ngày 26/2/2024 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, ngày 26, 27/2/2024 đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008751 mang tên Đặng Đình D; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô biển số đăng ký 22C- 051.31; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2300154408; 01 giấy phép lái xe số 080143008606 mang tên Đặng Đình D chuyển theo hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị được nhận lại các giấy tờ trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo các giấy tờ trên. Xét, đây là giấy tờ về quyền tài sản, giấy tờ tùy thân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo đã nhận đủ các giấy tờ trên nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi cháu Nguyễn Hoàng T điều khiển xe máy điện tham gia giao thông khi chưa đủ tuổi, vi phạm điểm a khoản 1 Điều 60 Luật Giao thông đường bộ. Hiện tại cháu Nguyễn Hoàng T đã chết.

- Đối với ông Nguyễn Xuân L – bố đẻ Nguyễn Hoàng T, chủ xe máy điện nhãn hiệu JVC, số loại XMEN F1, biển số đăng ký MĐ2-035.47, ông Lưu k biết việc Nguyễn Hoàng T lấy xe của gia đình đi, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Đình D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo **Đặng Đình D 01** (một) năm **03** (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2024).

Giao bị cáo Đặng Đình D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án Hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 bọc vô lăng của xe ô tô 22C- 051.31, 01 băng gạc y tế thấm tạp chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 06 ở hiện trường, 01 băng gạc y tế thấm tạp chất màu vàng, đỏ thu tại đầu xe ô tô 22C- 051.31 là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024 giữa Công an huyện S với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

3. Căn cứ vào: Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: Bị cáo Đặng Đình D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và là người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Tú Thịnh;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến